

ĐỀ CHÍNH THỨC

Đề thi gồm 02 trang.

Họ và tên học sinh:

Số báo danh:

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản:

TỔ QUỐC VÀO XUÂN

(Bùi Minh Huệ)

Tổ quốc là tiếng ầu ơ của mẹ
Rặng tre rì rào, ngọn gió nồm nam
Tổ quốc xanh trong gié lúa cành cam
Trong nắng biển sớm mai, hoàng hôn chiều núi biếc

Đêm trắng lên câu hò da diết
Em xõa tóc xanh, mẹ ngồi giặt áo
Dấu sóng có đi ra biển nào rộng lớn
Cũng bắt đầu từ nguồn suối nơi xa

Tổ quốc là nhà, có bếp lửa ngày xuân
Môi mẹ thấm trầu cay, vai áo cha sờn bạc
Thịt mỡ bánh chưng, nỗi ước ao một thời khó nhọc
Rộn rã cối chày náo nức những làng quê

Tổ quốc là nơi những người lính không về
Đem tuổi xuân hòa vào cùng cây cỏ
Lời hẹn ước hòa bình, lúa đôi dang dờ
Cho hôm nay xuân thấm nở đầy hoa

Đường rộng mở, thế giới thành bao la
Xin đừng quên Tổ quốc nhiều gian khó
Còn bánh chưng Lang Liêu, đào mai còn vui nở
Tổ quốc vào xuân nối tiếp những mùa xuân

(Tạp chí Hồng Lĩnh, số 211,
Hội Liên hiệp Nghệ thuật Hà Tĩnh, 2024, tr.29)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Chỉ ra dấu hiệu để xác định thể thơ của văn bản.

Câu 2. Liệt kê những hình ảnh thiên nhiên được sử dụng để miêu tả vẻ đẹp của *Tổ quốc* trong khổ thơ đầu.

Câu 3. Nêu ngắn gọn mạch vận động cảm xúc của nhân vật trữ tình trong bài thơ.

Câu 4. Phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ ẩn dụ trong hai câu thơ sau:

Lời hẹn ước hòa bình, lúa đôi dang dờ

Cho hôm nay xuân thấm nở đầy hoa

Câu 5. Từ lời nhắn nhủ của tác giả: “Đường rộng mở, thế giới thành bao la/ Xin đừng quên *Tổ quốc* nhiều gian khó”, anh/chị hãy trình bày suy nghĩ của bản thân về sự cần thiết phải trân trọng quá khứ của dân tộc (trình bày khoảng 5-7 dòng).

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích hình ảnh *Tổ quốc* trong khổ thơ sau:

*Tổ quốc là tiếng ầu ơ của mẹ
Rặng tre rì rào, ngọn gió nồm nam
Tổ quốc xanh trong gié lúa càn cam
Trong nắng biển sớm mai, hoàng hôn chiều núi biếc*

Câu 2. (4,0 điểm)

Trong thời đại hiện nay, sự chủ động không còn là lựa chọn mà là yêu cầu tất yếu nếu con người muốn phát triển và làm chủ cuộc sống.

Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề người trẻ với sự chủ động trong xã hội hiện nay.

-----HẾT-----

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Số chữ trong các dòng thơ không bằng nhau là dấu hiệu hình thức để xác định thể thơ tự do của văn bản. Hướng dẫn chấm: + Trả lời đúng như đáp án: 0,5 điểm + Trả lời sai hoặc không trả lời: 0,0 điểm. * <u>Lưu ý</u> : Nếu thí sinh có cách diễn đạt khác nhưng đảm bảo đúng bản chất vấn đề vẫn cho điểm tối đa.	0,5
	2	Những hình ảnh thiên nhiên được sử dụng để miêu tả vẻ đẹp của Tổ quốc trong khổ thơ đầu: “rặng tre rì rào”, “ngọn gió nồm nam”, “gié lúa”, “cành cam”, “nắng biển sớm mai”, “hoàng hôn chiều núi biếc” Hướng dẫn chấm: + Trả lời đúng 4-5 hình ảnh: 0,5 điểm. + Trả lời đúng 2-3 hình ảnh: 0,25 điểm + Trả lời sai hoặc không trả lời: 0,0 điểm.	0,5
	3	Mạch vận động cảm xúc của nhân vật trữ tình: - Niềm tự hào, yêu mến trước cảnh sắc gần gũi, bình dị của quê hương; - Nỗi nhớ thương, sự gắn bó sâu sắc với những người thân yêu nơi quê hương cùng giá trị văn hóa mang đậm nét truyền thống - Niềm xúc động, biết ơn trước sự hy sinh cao cả của những người lính; - Niềm tin yêu, lạc quan về sức sống và sự trường tồn bất diệt của đất nước vào xuân. Hướng dẫn chấm: - Trả lời như đáp án: 1,0 điểm - Trả lời đúng ba ý: 0,75 điểm - Trả lời đúng hai ý: 0,5 điểm - Trả lời đúng một ý: 0,25 điểm - Trả lời sai hoặc không trả lời: 0,0 điểm. * <u>Lưu ý</u> : Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng đảm bảo đúng bản chất vấn đề vẫn cho điểm tối đa.	1,0
	4	- Biện pháp ẩn dụ: “xuân thắm nở đầy hoa” - Tác dụng: + Làm nổi bật vẻ đẹp rực rỡ, tràn đầy sức sống của đất nước sau những năm tháng gian khổ, mất mát, hi sinh. + Thể hiện lòng biết ơn đối với sự hy sinh của thế hệ cha anh; niềm hạnh phúc, tự hào, hi vọng của nhà thơ khi nhìn thấy sự phát triển vững mạnh của đất nước; + Khơi mở liên tưởng, tưởng tượng, làm cho sự diễn đạt sinh động, giàu hình ảnh, giàu cảm xúc;... Hướng dẫn chấm: - Chỉ ra biện pháp ẩn dụ: 0,25 điểm - Trả lời đúng một ý hiệu quả: 0,25 điểm	1,0

		đẹp, tràn đầy sức sống (gié lúa càn cam; nắng sớm buổi mai, hoàng hôn chiều núi biếc). - Hình ảnh Tổ quốc được khắc họa qua thể thơ tự do; hình ảnh thơ giản dị, gần gũi; ngôn ngữ thơ trong sáng, giàu cảm xúc;... Hướng dẫn chấm: - Chỉ ra và phân tích, đánh giá về hình ảnh Tổ quốc một cách sâu sắc, thuyết phục: 1,0 điểm. - Chỉ ra và phân tích, đánh giá về hình ảnh Tổ quốc một cách hợp lí: 0,75 điểm. - Chỉ ra và phân tích, đánh giá về hình ảnh Tổ quốc một cách chung chung, sơ sài: 0,25 – 0,5 điểm Lưu ý: Chấp nhận những cách triển khai khác nếu đảm bảo tính hợp lí, thuyết phục.	
		d. Diễn đạt Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm diễn đạt nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp (từ 7 lỗi trở lên).	0,25
		đ. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	2	Trong thời đại hiện nay, sự chủ động không còn là lựa chọn mà là yêu cầu tất yếu nếu con người muốn phát triển và làm chủ cuộc sống. Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề người trẻ với sự chủ động trong xã hội hiện nay.	4,0
		a. Đảm bảo bố cục và dung lượng một bài văn nghị luận Bảo đảm các yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 600 chữ) của bài văn. Hướng dẫn chấm: - Bài viết đảm bảo yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 400 – 800 chữ): 0,25 điểm. - Bài viết chưa đảm bảo yêu cầu về bố cục hoặc dung lượng: 0,0 điểm.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: người trẻ với sự chủ động trong xã hội hiện nay. Hướng dẫn chấm: - Nêu được vấn đề nghị luận: 0,25 điểm - Nêu và triển khai rõ vấn đề nghị luận: 0,5 điểm	0,5
		c. Viết bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu Lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và bằng chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng: * Mở bài: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận.	2,5

		- Trả lời đúng hai ý hiệu quả: 0,5 điểm - Trả lời đúng ba ý hiệu quả: 0,75 điểm - Trả lời sai hoặc không trả lời: 0,0 điểm. * <u>Lưu ý</u>: Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng đảm bảo đúng bản chất vấn đề văn cho điểm tối đa.	
	5	Từ lời nhắn nhủ của tác giả, thí sinh bày tỏ suy nghĩ của bản thân về việc cần thiết phải trân trọng quá khứ của dân tộc. Sau đây là một vài định hướng: - Lời nhắn nhủ của tác giả: Cuộc sống hiện đại mở ra nhiều cơ hội học tập, giao lưu quốc tế nhưng mỗi người không được quên quá khứ gian khổ của dân tộc. - Trân trọng quá khứ của dân tộc cần thiết để: xây dựng hiện tại và định hướng tương lai; bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống; khơi gợi lòng tự hào và tinh thần dân tộc;... Hướng dẫn chấm: - Nêu khái quát lời nhắn nhủ của tác giả: 0,25 điểm - Trình bày suy nghĩ hợp lý, thuyết phục: 0,75 điểm - Trình bày suy nghĩ hợp lý: 0,5 điểm - Trả lời sai hoặc không trả lời: 0,0 điểm. * <u>Lưu ý</u>: Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng đảm bảo đúng bản chất vấn đề văn cho điểm tối đa.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích hình ảnh <i>Tổ quốc</i> trong khổ thơ sau: <i>Tổ quốc là tiếng ầu ơ của mẹ</i> <i>Rặng tre rì rào, ngọn gió nồm nam</i> <i>Tổ quốc xanh trong gié lúa cánh cam</i> <i>Trong nắng biển sớm mai, hoàng hôn chiều núi biếc</i>	2,0
		a. Xác định được yêu cầu về hình thức đoạn văn Bảo đảm yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song hành. Hướng dẫn chấm: - Đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng: 0,25 điểm. Chấp nhận dung lượng khoảng từ 100 chữ đến 300 chữ. - Không đáp ứng yêu cầu về đoạn văn và dung lượng: 0,0 điểm	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Hình ảnh <i>Tổ quốc</i> trong đoạn thơ. Hướng dẫn chấm - Xác định đúng và tập trung làm rõ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm - Chưa xác định đúng vấn đề nghị luận, lạc đề: 0,0 điểm	0,25
		c. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu HS lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận một cách hợp lý, thuyết phục và sâu sắc, đảm bảo những nội dung sau: - Hình ảnh <i>Tổ quốc</i> hiện lên trong đoạn thơ: gần gũi, bình dị, thân thuộc (tiếng ru <i>ầu ơ của mẹ</i>, <i>rặng tre rì rào</i>, <i>ngọn gió nồm nam</i>); tươi	1,0

	* Thân bài: - Giải thích: “<i>Sự chủ động</i>” là khả năng tự giác, tự mình nắm bắt, lên kế hoạch và thực hiện công việc mà không cần sự thúc giục, chỉ dẫn từ người khác. - Bàn luận: + Thế giới thay đổi nhanh chóng, không gian số hóa mạnh mẽ, thông tin bùng nổ, kiến thức liên tục được cập nhật;... nếu không có sự chủ động con người sẽ gục ngã trước những khó khăn và trở nên tụt hậu, không đáp ứng được những yêu cầu của thời đại;... + Sự chủ động giúp con người linh hoạt, thích nghi kịp thời với những thay đổi trong cuộc sống; phát huy khả năng sáng tạo, nâng cao năng lực bản thân; dám bước ra khỏi vùng an toàn để thử sức và nắm bắt cơ hội; rèn luyện tư duy độc lập và ý thức trách nhiệm; là nguồn lực nội sinh mạnh mẽ thúc đẩy sự phát triển của xã hội;... + Người trẻ cần xác định mục tiêu học tập rõ ràng; biết lập kế hoạch cá nhân, quản lý thời gian hiệu quả; có khả năng tự học và nắm bắt cơ hội, sẵn sàng thay đổi trước những biến động không ngừng của cuộc sống; độc lập, tự chủ, tự chịu trách nhiệm với lựa chọn của mình;... - Mở rộng vấn đề, trao đổi với quan điểm trái chiều. * Kết bài: Đánh giá khái quát về vấn đề nghị luận. Hướng dẫn chấm: - Triển khai đầy đủ sâu sắc, có sự kết hợp giữa lí lẽ và dẫn chứng: 2,0 - 2,5 điểm. - Các bước triển khai chưa đầy đủ hoặc đầy đủ nhưng chưa sâu: 1,0 - 1,75 điểm. - Các bước triển khai chung chung, sơ sài: 0,25 - 0,75 điểm.	
	d. Diễn đạt Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp Tiếng Việt, liên kết văn bản. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp (từ 10 lỗi trở lên).	0,25
	đ. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI I + II = 10,0 điểm		

----HẾT----